

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 6A1_TCTA NĂM HỌC 2021-2022

ST T	Họ và chữ lót	Tên	Nữ	Năm sinh			Dân tộc	Nơi sinh	Địa chỉ	P	Q	TC TA	BT	Ghi chú
				Ngày v	Thá ng	Năm								
1	Nguyễn Trịnh Gia	An	Nữ	1	7	2010	Kinh	TP.HCM	303/123 Đoàn Văn Bơ	13	4	x		0906378
2	Nguyễn Ngọc Hồng	Ân	Nữ	21	11	2010	Kinh	TP.HCM	B134/14 Nguyễn Thần Hiến	18	4	x		0917111
3	Trần Bảo	Anh	Nữ	10	9	2010	Kinh	TP.HCM	132/191 Đoàn Văn Bơ	14	4	x		0906387
4	Nguyễn Quốc	Anh		16	3	2010	Kinh	TP.HCM	145/2A Đoàn Văn Bơ	13	4	x		0902870
5	Phùng Trần Văn	Anh	Nữ	10	8	2010	Kinh	TP.HCM	342/106/34 Huỳnh Tấn Phát	18	4	x		0833234
6	Tạ Tuấn	Cường		17	10	2010	Kinh	TP.HCM	A57 Nguyễn Thần Hiến	18	4	x		0365499
7	Phạm Trần Hoàng	Duy		3	9	2010	Kinh	TP.HCM	576/112G Đoàn Văn Bơ	14	4	x		0919535
8	Nguyễn Ngọc Gia	Hân	Nữ	27	11	2010	Kinh	TP.HCM	B56/5 Nguyễn Thần Hiến	18	4	x		0907046
9	Huỳnh Ngọc Bảo	Hân	Nữ	16	3	2010	Kinh	TP.HCM	369/135/39 Nguyễn Tất Thành	18	4	x		0769758
10	Phạm Bảo	Hân	Nữ	29	3	2010	Kinh	TP.HCM	117 Cù Lao Nguyễn Kiệu	1	4			0934767
11	Trần Nguyễn Nhân	Hậu		4	10	2010	Kinh	TP.HCM	154 Xóm Chiếu	14	4	x		0907799
12	Công Gia	Huy		24	5	2010	Kinh	TP.HCM	B46/19A Tôn Thất Thuyết	18	4	x		0903166
13	Nguyễn Minh	Khánh		23	12	2010	Kinh	TP.HCM	41/B3 Lê Văn Linh	13	4	x		0908692
14	Phạm Gia	Khiêm		30	8	2010	Kinh	TP.HCM	Số 2 Phòng 10 Ngô Văn Sở	13	4	x		0933336
15	Đinh Anh	Kiệt		24	4	2010	Kinh	TP.HCM	204/80B Đoàn Văn Bơ	14	4	x		0977038
16	Vũ Thiên	Kim	Nữ	12	8	2010	Kinh	TP.HCM	460/58 Nguyễn Tất Thành	18	4	x		0913509
17	Phạm Triệu Khánh	Linh	Nữ	21	9	2010	Kinh	TP.HCM	212B/D1B Nguyễn Trãi	18	4	x		0982233
18	Nguyễn Việt	Long		23	10	2010	Kinh	TP.HCM	B60/3 Nguyễn Thần Hiến	18	4	x		0909643
19	Nguyễn Duy	Minh		4	6	2010	Kinh	TP.HCM	448/3/11 Nguyễn Tất Thành	18	4	x		0933144
20	Lê Nguyễn Hạ	My	Nữ	16	4	2010	Kinh	TP.HCM	132/82D Đoàn Văn Bơ	14	4	x		0903378
21	Phạm Xuân	Nhân	Nữ	11	5	2010	Kinh	TP.HCM	Số 03 Lê Văn Linh	13	4	x		0933015
22	Lê Ngọc Yến	Nhi	Nữ	19	5	2010	Kinh	TP.HCM	330/11 Nguyễn Tất Thành	13	4	x		0903233
23	Trần Thanh Tổ	Như	Nữ	24	8	201	Kinh	TP.HCM	B46/10 Tôn Thất Thuyết	18	4			0908
24	Nguyễn Hoài	Phong		7	7	2010	Kinh	TP.HCM	450/42/7A, Đoàn Văn Bơ	14	4	x		0986685
25	Nguyễn Đình Gia	Phương		21	7	2010	Kinh	TP.HCM	295/1 Ter Đoàn Văn Bơ	18	4	x		0938543
26	Huỳnh Minh	Sang		21	5	2010	Kinh	TP.HCM	303/81 Đoàn Văn Bơ	13	4	x		0708790
27	Hoàng Trần Trung	Tấn		20	7	2010	Kinh	TP.HCM	B70/1, Nguyễn Thần Hiến	18	4	x		0966259
28	Lê Thị Anh Thư	Thư	Nữ	28	6	2010	Kinh	TP.HCM	204/141 Đoàn Văn Bơ	14	4	x		0779752
29	Lê Trần Bảo	Trâm	Nữ	12	5	2010	Kinh	TP.HCM	538/45 Đoàn Văn Bơ	14	4	x		0903378
30	Phạm Đức Trí	Trí		4	7	2010	Kinh	TP.HCM	132/28 Đoàn Văn Bơ	14	4	x		0908320
31	Vũ Anh Tuấn	Tuấn		5	7	2010	Kinh	TP.HCM	C125/8 Đoàn Văn Bơ	13	4	x		0774663
32	Nguyễn Huỳnh Thanh	Tuyền	Nữ	13	4	2010	Kinh	TP.HCM	460/3A Nguyễn Tất Thành	18	4	x		0933733
33	Nguyễn Xuân Nhã	Vi	Nữ	22	5	2010	Kinh	TP.HCM	13/24 Tôn Thất Thuyết	18	4			0764
34	Triệu	Vy	Nữ	16	4	2010	Kinh	TP.HCM	183 Đoàn Văn Bơ	13	4	x		0909 612

Quận 4, ngày 30 tháng 8 năm 2021

HIỆU TRƯỞNG

Lê Trường Chinh